

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày: 11-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Văn Tùng

Thẩm phán: Ông Mai Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Hào

Ông Trần Văn Quang

Ông Đỗ Đức Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Quỳnh và bà Trần Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2024/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Ngọc K (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15 tháng 12 năm 1992, tại Hà Nội; Nơi đăng ký thường trú: Tổ D, phường T, quận T, thành phố Hà Nội; Nơi thường trú: Số B, ngõ B, N, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K1, sinh năm 1969, con bà Nguyễn Bạch H, sinh năm 1976. Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1999; Bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29-01-2013 bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội phạt xử 06 tháng tù giam về tội “Chống người thi hành công vụ” (đã chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự, đã được xóa án tích); Ngày 18-03-2015 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự, đã được xóa án tích). Bị cáo

bị bắt, tạm giữ từ ngày 14-12-2023, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N.

2. Bùi Thị Hà L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16 tháng 09 năm 1988, tại Hà Nội; Nơi thường trú: 20B, tổ C cụm F, phường B, quận T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Phi K2, sinh năm 1952, con bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1955; Gia đình bị cáo có 3 chị em, bị cáo L là con thứ 3; Bị cáo có chồng là Đặng Hồng D, sinh năm 1987; Bị cáo có 4 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất Bùi Thảo An sinh ngày 08-02-2022; Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 25-01-2022 bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 28-01-2023 (chưa được xóa án tích); Tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14-12-2023, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh N.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Ngọc K theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 76 BLTTHS năm 2015: Ông Ninh Viết K3 – Văn phòng L2 thuộc Đoàn luật sư tỉnh N.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thị Hà L theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 76 BLTTHS năm 2015: Bà Nguyễn Thị O – Văn phòng L3 thuộc Đoàn luật sư tỉnh N.

- *Người làm chứng:* 1. Ông Phạm Đình L1, sinh năm 1972; Nơi thường trú: Thôn N, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định;

2. Ông Phạm Trọng M; sinh năm 1966; Nơi thường trú: Thôn N, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Có mặt bị cáo Hoàng Ngọc K, bị cáo Bùi Thị Hà L, Luật sư Ninh Viết K4, Luật sư Nguyễn Thị O; Vắng mặt ông L1, ông M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13-12-2023, tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N làm nhiệm vụ trên đường thuộc xóm A xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định phát hiện Hoàng Ngọc K và Bùi Thị Hà L vừa xuống xe ô tô có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ trên người K đang đeo 01 túi xách màu đen, bên trong túi có đựng 01 túi nylon màu đen kích thước khoảng (30x30)cm bên trong đựng 01 túi nylon màu xanh kích thước khoảng (7x8,5)cm và 01 túi nylon màu hồng kích thước khoảng (7x8,5)cm trên bề mặt túi có in hình chữ A, bên trong mỗi túi đều đựng 200 viên nén hình tròn màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có dập chữ WY, được niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu K1; 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước khoảng (15x10x2,5)cm trên bề mặt có in hình hai con sư tử màu đỏ được bọc bên ngoài bằng nhiều lớp nylon bên trong chứa chất bột màu trắng, được niêm phong theo

quy định của pháp luật, ký hiệu K2. K khai nhận đó là 01 bánh Heroin và 400 viên ma túy hồng phiến của K mang về Nam Định bán cho khách nhưng chưa kịp giao cho khách thì bị kiểm tra phát hiện bắt giữ. Ngoài ra, lực lượng Công an còn tạm giữ của K 01 ô tô màu trắng biển kiểm soát 30H-94611 nhãn hiệu KIA, 05 điện thoại di động đã cũ; 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Ngọc K; 01 giấy phép lái xe mang tên Hoàng Ngọc K; tạm giữ của Bùi Thị Hà L 01 điện thoại di động đã cũ. Sau đó, tổ công tác đưa K, L và mời người chứng kiến về trụ sở Công an xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định để tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Ngọc K, Bùi Thị Hà L không phát hiện, thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số: 01/KL-KTHS ngày 15-12-2023 của Phòng K5 - Công an tỉnh N kết luận: Mẫu gồm 400 viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có dập chữ WY, được niêm phong ký hiệu K1 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu T1: 39,912 gam. Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước khoảng (15x10x2,5), được niêm phong ký hiệu K2 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu K2: 316,080 gam.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục chất ma túy, STT:247 Danh mục: IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của chính phủ.

Heroine là chất ma túy có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của chính phủ quy định tại các danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy (STT: 9, Danh mục: IA).

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định dấu vết đường vân trên các vỏ túi đựng ma túy. Tại bản kết luận giám định 02/KL-KTHS ngày 29-12-2023 của Phòng K5 - Công an tỉnh N kết luận: Trên các mẫu vật cần giám định ký hiệu từ A1 đến A5 phát hiện được 01 dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định ký hiệu A6. Dấu vết đường vân ký hiệu A6 với mẫu vân in trên chỉ bản ký hiệu M1 ghi tên Hoàng Ngọc K, sinh năm 1992, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ D, phường T, quận T, thành phố Hà Nội là của cùng một người.

Quá trình điều tra, Hoàng Ngọc K và Bùi Thị Hà Ly k nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Do quen biết nhau từ trước, chiều ngày 11-12-2023 Bùi Thị Hà L đến nhà Hoàng Ngọc K tại địa chỉ số B Ngõ B N, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội chơi, tại đây K nói với L là K có nguồn ma túy bán nếu có khách mua thì giới thiệu cho K. L đồng ý và bảo K là có khách ở Nam Định để L liên hệ. Sau đó L gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho một người phụ nữ tên H2 người ở xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định nhưng không liên lạc được (L không nhớ tên nick Zalo của H2 và không lưu số điện thoại của H2). Ngày 12-12-2023 K tiếp tục hỏi L xem khách có lấy ma túy không, đến tối cùng ngày, L gọi điện thoại qua Zalo cho H2, H2 nghe máy, L hỏi H2 đợt này còn làm đồ (bán ma túy) không thì H2 bảo vẫn làm và H2 hỏi L giá 01 bánh Heroine bao nhiêu tiền, L liên lạc với K báo khách Nam Định muốn mua 01 bánh Heroine, K báo giá là 150 triệu đồng, L liên lạc báo giá

cho H2, H2 đồng ý và hẹn 10 giờ sáng hôm sau sẽ lên Hà Nội trực tiếp gặp để mua ma túy. Sau đó K gọi điện thoại qua ứng dụng WatsApp với G người ở tỉnh Bắc Ninh (Khánh quen và biết G có bán ma túy từ trước nhưng không rõ họ tên địa chỉ cụ thể của G) K hỏi G mua 01 bánh Heroin và 400 viên ma túy hồng phiến, G đồng ý và báo giá 130 triệu đồng/01 bánh heroine, 400 viên hồng phiến giá 10 triệu đồng và hẹn K khoảng 10 giờ ngày hôm sau gặp nhau tại chân cầu Đ, thành phố B để nhận ma túy. Đến sáng ngày 13-12-2023 K thuê xe ô tô BKS: 30H-946.11 của anh Lê Thế T1, sinh năm 1984 ở quận H, thành phố Hà Nội để tự lái xe đi Bắc Ninh gặp G. Đến khoảng 10 giờ H2 đi xe ô tô cùng với một người đàn ông H2 giới thiệu là chồng H2 tên M1 đến đón L rồi cùng đi ăn. Khi ăn xong L và vợ chồng H2 đi đến khu vực nhà K đợi K, còn K trên đường đi Bắc Ninh có gọi điện cho L báo về muộn, khi K đến chân cầu Đ, thành phố B thì gặp G đang đứng đợi, G đưa cho K 01 túi nylon màu đen bên trong đựng 01 bánh Heroin và 02 túi ma túy hồng phiến (400 viên), K nhận và báo G cho nợ lại tiền khi nào K bán được ma túy có tiền sẽ mang lên trả luôn cho G trong ngày, G đồng ý. K lái xe mang ma túy về nhà thì thấy L và vợ chồng H2 đang đứng đợi ở ngoài cửa, vào trong nhà K bỏ túi nylon màu đen có chứa 01 bánh Heroine và 02 túi ma túy hồng phiến xuống sàn nhà bảo khách xem kiểm tra. Sau khi xem xong H2 bảo K là lấy thêm 02 túi hồng phiến, K báo giá 10 triệu đồng, H2 đồng ý bảo hiện không mang tiền theo và bảo K mang toàn bộ số ma túy trên về xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định để giao ma túy và nhận tiền, K đồng ý. Khoảng hơn 15 giờ cùng ngày K bỏ toàn bộ ma túy vào trong túi xách của K đeo trên người, lái xe ô tô chở L về Nam Định để giao ma túy cho H2 và nhận tiền, còn H2 và chồng đi một xe ô tô khác. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi K và L đi về đến đoạn đường thuộc xóm A xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định. K và L xuống xe đứng đợi H2 để giao ma túy nhưng chưa gặp được H2 thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Bùi Thị Hà L không nhận chỉ giới thiệu và dẫn vợ chồng H2 đến mua 01 bánh Heroine của K, số ma túy là 400 viên hồng phiến là K và H2 tự giao dịch, L không biết, không chứng kiến việc giao dịch số ma túy này. Việc giới thiệu vợ chồng H2 đến mua ma túy của K và cùng K mang ma túy về Nam Định giao cho H2, L nghĩ sẽ được K trả công cho L. K khai nhận mặc dù chưa nói với L sẽ trả bao nhiêu tiền công, nhưng K dự định sau khi bán ma túy cho khách xong sẽ trả công cho L 10 triệu đồng.

Bản cáo trạng số 31/CTr-VKSND-P1 ngày 25-4-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố: Hoàng Ngọc K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251BLHS; Bùi Thị Hà L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Ngọc K, Bùi Thị Hà L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và rất hối hận, hai bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất có cơ hội sớm trở lại với gia đình và xã hội. Bị cáo Hoàng Ngọc K xin được nhận lại 01 giấy phép lái xe số: 010175109277 mang tên Hoàng Ngọc K, 01 Căn cước công dân mang tên Hoàng Ngọc K và những chiếc điện thoại không

phải là công cụ, phương tiện, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do hoàn cảnh khó khăn bị cáo K đề nghị không xử phạt tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định thực hành quyền công tố tại phiên toà: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố đối với các bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251 BLHS đối với Hoàng Ngọc K, áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 BLHS đối với Bùi Thị Hà L. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Ngọc K, Bùi Thị Hà L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Ngọc K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Bị cáo Bùi Thị Hà L phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo Hoàng Ngọc K, Bùi Thị Hà L đều thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Bùi Thị Hà L hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị tuyên phạt: Hoàng Ngọc K tù chung thân, phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đến 15.000.000 triệu đồng;

Đề nghị tuyên phạt: Bùi Thị Hà L, 20 năm tù giam, phạt tiền bổ sung từ 5.000.000 đến 7.000.000 đồng;

Đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 BLTTHS để xử lý vật chứng.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Ngọc K trình bày quan điểm: Nhất trí tội danh cũng như khung khoản Điều luật áp dụng đối với K, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp khó khăn, đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Đối với Căn cước công dân và giấy phép lái xe mang tên Hoàng Ngọc K là giấy tờ tùy thân của bị cáo đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo. Đề nghị không xử phạt tiền vì trong vụ án này bị cáo chưa thu được lợi nhuận gì.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thị Hà L trình bày quan điểm: Nhất trí tội danh cũng như khung khoản Điều luật áp dụng đối với L, bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng tái phạm. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; hiện nay không có nghề nghiệp ổn định, đang phải nuôi 4 con nhỏ ăn học, có hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp khó khăn, đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo dưới mức đề

ngộ của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Ngọc K, Bùi Thị Hà L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có cơ sở xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Hoàng Ngọc K, Bùi Thị Hà L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 13-12-2023, Hoàng Ngọc K có hành vi cùng Bùi Thị Hà L mang trái phép 316,080 gam Heroine và 39,912 gam Methamphetamine từ Hà Nội về khu vực xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định để bán cho khách nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ, trong đó L chỉ giới thiệu cho K bán cho khách 316,080 gam Heroine. Hành vi của Hoàng Ngọc K phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số khối lượng ma túy mua bán trái phép các loại là: 316,080 gam Heroine và 39,912 gam Methamphetamine; theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2012/NĐ-CP của Chính Phủ thì hành vi mua bán nhiều loại ma túy của Hoàng Ngọc K đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 BLHS. Hành vi của Bùi Thị Hà L phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số khối lượng ma túy mua bán trái phép là: 316,080 gam Heroine đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố và luận tội đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của cả cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và nhiều loại tội phạm khác, tác hại của ma túy làm xói mòn đạo đức, suy giảm sức khỏe, khánh kiệt kinh tế, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình và làm suy yếu nền kinh tế cộng đồng. Các bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do động cơ tư lợi, hám lời và do nghiện ngập, chơi bời, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với tính chất tội phạm đặc biệt nghiêm trọng được thể hiện ở trọng lượng Hêrôin, Methamphetamine mà các bị cáo đã mua bán. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc mới đáp ứng yêu cầu của công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

[4] Xếp vị trí, vai trò các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng giản đơn, hành vi của các bị cáo có liên quan trực tiếp đến nhau, có sự phân công rõ ràng. Bị cáo Hoàng Ngọc K là người chủ mưu cầm đầu, là người trực tiếp đi mua và quản lý 316,080 gam Heroine, 39,912 gam Methamphetamine nên giữ vị trí, vai trò đầu vụ, còn bị cáo Bùi Thị Hà L với vai trò thực hành, giúp sức cho K trong việc bán ma túy cho khách nên giữ vị trí thứ yếu trong vụ án.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Bị cáo Hoàng Ngọc K có nhân thân xấu ngày 29-01-2013 bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội phạt xử 06 tháng tù giam về tội “Chống người thi hành công vụ”; Ngày 18-03-2015 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến nay đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa đổi, làm ăn lương thiện, trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo Hoàng Ngọc K đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo K được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Bùi Thị Hà L có 01 tiền án: Ngày 25-01-2022 bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến nay chưa được xóa án tích. Bị cáo L mới được ra trại ngày 28-01-2023 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa đổi, để có tiêu sài cho cá nhân và mua ma túy về sử dụng, trong thời gian chưa được một năm bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới đi mua bán trái phép chất ma túy cùng bị cáo K bị bắt quả tang tối ngày 13-12-2023 với mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn, mức độ gây nguy hại cho cộng đồng ngày càng lớn. Đến nay tiền án của bị cáo L chưa được xóa án tích, nên ở lần phạm tội này bị cáo L phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo L đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, hiện nay bị cáo L đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên bị cáo L được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, có thể cho hai bị cáo hưởng mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Trên cơ sở xem xét cân nhắc giữa các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, nhân thân của từng bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, khối lượng hai loại ma túy gồm: 316,080 gam Heroine, 39,912 gam Methamphetamine với giá 140.000.000 đồng mà bị cáo Hoàng Ngọc K đã mua bán trái phép thuộc trường hợp phải xử phạt tù không thời hạn. Vì vậy, cần phải quyết định cho bị cáo Hoàng Ngọc K mức hình phạt nghiêm khắc như vậy mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm về ma túy mà Đảng và Nhà nước đã đề ra. Đối với bị cáo Bùi Thị Hà L đã từng bị đưa ra xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội mới với mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn, gây nguy hại cho cộng đồng ngày càng lớn hơn. Vì vậy, cần thiết phải quyết định một mức hình phạt thật nghiêm khắc, cần phải cách ly bị cáo L ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương đối dài mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe.

[7] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Bị cáo K mua bán trái phép ma túy với mục đích để kiếm lời. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo K để tăng cường áp lực của việc ngăn chặn phòng ngừa, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo L có hoàn cảnh kinh tế khó khăn đang phải nuôi 4 con nhỏ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo L là phù hợp pháp luật.

[8] Xử lý vật chứng: Một hộp bìa giấy được niêm phong theo quy định, bên trong hộp niêm phong có chứa 01 túi xách màu đen có dây đeo tạm giữ của Hoàng Ngọc K là những tài sản bị cáo Hoàng Ngọc K sử dụng vào việc phạm tội; một túi niêm phong được niêm phong, mặt trước có ghi số: 01/KL-KTHS, (K1+K2); 01 túi niêm phong có mã số PS2 2127850 là những tài sản hết giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng và tài sản nêu ở trên. Một giấy phép lái xe số: 010175109277 mang tên Hoàng Ngọc K; 01 Căn cước công dân mang tên Hoàng Ngọc K là giấy tờ tùy thân của bị cáo K hai chiếc điện thoại di động gồm: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đỏ, một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đen được niêm phong trong phong bì thư theo quy định tại kết luận số 356/KL-KTHS ngày 11-3-2024 của Phòng K5 Công an tỉnh N thu giữ của Hoàng Ngọc K không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật nên cần tuyên trả lại cho bị cáo K là phù hợp pháp luật nhưng cần tiếp tục tạm giữ hai chiếc điện thoại di động này của bị cáo K để đảm bảo thi hành án về án phí và hình phạt bổ sung. Đối với hai chiếc điện thoại N màu đen lắp sim số thuê bao 09822204631, 0946830395 và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng thu giữ của Hoàng Ngọc K, 01 điện thoại di động tạm giữ của Bùi Thị Hà L được niêm phong trong phong bì thư theo quy định là công cụ, phương tiện hai bị cáo K và L sử dụng vào việc phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nên cần tuyên tịch thu hoá giá để sung quỹ Nhà nước. Đối với chiếc xe ô tô BKS 30H-946.11 Khánh thuê của anh Lê Thế T1 ở quận H, thành phố Hà Nội dùng làm phương tiện đi mua bán trái phép chất ma túy. Đây là tài sản hợp pháp của anh T1 đã cho K thuê xe là hợp đồng dân sự ngay tình, anh T1 không biết K sử dụng làm phương tiện phạm tội. Anh T2 đã có đơn xin lại chiếc xe ô tô trên để làm phương tiện đi lại nên ngày 15-01-2024 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô trên cho anh Lê Thế T1 là phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Ngọc K.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Bùi Thị Hà L.

1. Tuyên bố: Hoàng Ngọc K, Bùi Thị Hà L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

2. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Ngọc K tù chung thân. Bị cáo đã bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14-12-2023;

3. Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị Hà L 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14-12-2023.

4. Căn cứ khoản 5 Điều 251 BLHS, phạt tiền bị cáo Hoàng Ngọc K 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước;

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS năm 2015.

Tuyên trả lại bị cáo Hoàng Ngọc K một giấy phép lái xe số: 010175109277 mang tên Hoàng Ngọc K; 01 Căn cước công dân mang tên Hoàng Ngọc K; Hai chiếc điện thoại di động gồm: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đỏ, một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đen đều được niêm phong trong phong bì thư tại kết luận số 356/KL-KTHS ngày 11-3-2024 của Phòng K5 Công an tỉnh N nhưng cần tiếp tục tạm giữ hai chiếc điện thoại di động này của bị cáo K để đảm bảo thi hành án về án phí và hình phạt bổ sung.

Tuyên tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước một chiếc điện thoại N màu đen lắp sim số thuê bao 09822204631, một chiếc điện thoại N màu đen lắp sim số thuê bao 0946830395, một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng thu giữ của Hoàng Ngọc K, 01 điện thoại di động thu giữ của Bùi Thị Hà L được niêm phong trong phong bì thư tại kết luận số 356/KL-KTHS ngày 11-3-2024 của Phòng K5 Công an tỉnh N.

Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 túi niêm phong được niêm phong, mặt trước có ghi số: 01/KL-KTHS, (K1+K2) trên túi niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K5 - Công an tỉnh N; 01 hộp bìa giấy được niêm phong theo quy định. Trên hộp có dán giấy niêm phong có ghi (kèm theo KLGD số 02/KL-KTHS ngày 29-12-2023 của Phòng KTHS – Công an tỉnh N), Bên trong hộp niêm phong có chứa 01 túi xách màu đen có dây đeo thu giữ của Hoàng Ngọc K. 01 túi niêm phong có mã số PS2 2127850.

(Vật chứng đang được quản lý tại kho vật chứng của Cục thi hành án tỉnh Nam Định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 61/24 ngày 26-4-2024 giữa Công an tỉnh N và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

6. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Hoàng Ngọc K, Bùi Thị Hà L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND+VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lại Văn Tùng
(Đã ký)**